

Số: 2193/2021/QĐST-HNGĐ

TP.Thủ Đức, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1302/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Lê Phạm Việt N, sinh năm: 1987

Thường trú: 89A Đường V, Khu phố X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trần Tuấn D, sinh năm: 1982

Thường trú: 89A Đường V, Khu phố X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/11/2021.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Phạm Việt N và ông Trần Tuấn D thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyền số 01/2014 ngày 29/10/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), bà Lê Phạm Việt N và ông Trần Tuấn D phải chịu.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1./ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Phạm Việt N và ông Trần Tuấn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

2./ Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Phạm Việt N và ông Trần Tuấn D phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà N, ông D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0024212 ngày 28/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N, ông D đã nộp đủ lệ phí.

3./ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- Đương sự;
- UBND phường Y, TP.Z, TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Trần Nguyên Hà**